

Số: **181/2020/QĐST-HNGĐ**

Đông H, ngày 02 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2/2020/TLST- HNGĐ ngày 23/10/2020, về việc công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

1- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987.

Trú tại Thôn M, xã Đ, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

2- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1993

Trú tại Thôn Văn Ô, xã Đ, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

NHÂN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện khi cưới có đăng ký kết hôn vào ngày 07/7/2014 tại UBND xã Đ, tỉnh Thái Bình.

Do vợ chồng tính tình không hợp bất đồng quan điểm sống nên tuy sống chung một nhà nhưng tình cảm vợ chồng lạnh nhạt không quan tâm đến nhau, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, anh H thậm chí còn đánh chị Tr. Do chán nản nên từ tháng 5/2020 chị Tr về nhà bố, mẹ chị Tr để ở, anh H không tìm gọi lần nào. Nay chị Tr và anh H đều thuận tình ly hôn

Xét thấy vợ chồng chị Tr và anh H mâu thuẫn đã trầm trọng hạnh phúc hôn nhân không đạt được nay chị Tr và anh H đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Tr và anh H.

[2] Về quan hệ con chung

Chị Tr và anh H có hai con chung là Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 07/7/2015 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 24/4/2020. Hiện nay chị Tr đang nuôi dưỡng hai con chung.

Ly hôn chị Tr và anh H thỏa thuận: Chị Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/1 tháng/1 con (hai con là 3.000.000 đồng / 1 tháng). Việc cấp dưỡng nuôi con của anh H kể từ tháng 10/2020.

Xét thấy sự thỏa thuận của chị Tr và anh H là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Tòa án công nhận sự thỏa thuận của chị Tr và anh H.

[3] Về quan hệ tài sản công sức

Chị Tr và anh H tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Tr thỏa thuận mỗi người chịu 1/2 lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Tr

+ Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Tr là người trực tiếp nuôi dạy hai con chung là:

Nguyễn Thảo Nh, sinh ngày 07/7/2015 và Nguyễn Hà M, sinh ngày 24/4/2020.

Anh Nguyễn Văn H có có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/1 tháng/1 con (hai con là 3.000.000 đồng/1 tháng). Việc cấp dưỡng nuôi con của anh H kể từ tháng 10/2020 đến khi cháu Nh và cháu M tròn 18 tuổi. Anh H có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

+ Về quan hệ tài sản công sức

Chị Tr và anh H tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về lệ phí Tòa án Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Tr mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng mà chị Tr và anh H đã nộp tạm ứng lệ phí (biên lai số 000 6432 ngày 23/2020) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông H sang thi hành phần lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Đông H.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông H.
- UBND xã Đ.
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng